TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 13 / 5 / 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Chí Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Tâm;

Ông Võ Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Lắm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vỉnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lưu Hậu G, sinh năm 1977, tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: lái ghe; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Hoàng M (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ Lê Thị Thúy V và 02 người con sinh năm 2003, 2006;

Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị bắt tạm giam từ ngày 21/02/2020 cho đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Lê Thị C, là Luật sư Văn phòng Luật sư Lê Thị C thuộc Đoàn Luật sư tỉnh A; địa chỉ: số 01, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1986; nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Đoàn Hoài T1; vắng mặt.

+ Ông Phạm Bửu T2; có mặt.

+ Ông Mai Ngọc Trường G1; có mặt.

+ Ông Huỳnh Quốc Cường E; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/12/2019, Lưu Hậu G điều khiển ghe gỗ biển kiểm soát AG-19312 từ ấp A, xã A đến khu vực cánh đồng lúa thuộc huyện H, tỉnh Đồng Tháp để mua lúa, có Huỳnh Quốc Cường E đi cùng. Trên đường, Cường E hỏi mượn tiền nhưng G không cho nên Cường E bỏ về, G ở lại chờ mua lúa. Tại đây, ngày 31/12/2019, G gặp B (chưa rõ họ, địa chỉ cụ thể) thuê G chở pháo các loại về địa bàn thuộc tỉnh An Giang, sẽ có người nhận, G hưởng lợi 3.000.000 đồng/chuyến, thì G đồng ý. Khoảng 19 giờ cùng ngày, B thuê 02 người lạ mặt giao cho G nhận: 22 bao màu trắng chứa 370 bịch nilon màu trắng, bên trong mỗi bịch có 100 viên pháo nhiều màu sắc; 08 thùng giấy màu nâu chứa 316 bịch nilon màu trắng, bên trong mỗi bịch có 06 cây pháo màu hồng; 01 thùng giấy màu nâu chứa 40 bịch nilon màu trắng, bên trong mỗi bịch có 06 cây pháo màu đỏ; 06 hộp giấy màu vàng, bên trong mỗi hộp có 50 hộp nhỏ, bên trong mỗi hộp nhỏ có 25 viên pháo nhiều màu sắc; 10 hộp giấy màu đen (có chữ DOUBLE THUNDERS) chứa 200 bịch nilon màu trắng, bên trong mỗi bịch có 03 cây pháo màu đỏ; 15 hộp giấy màu đen (có chữ COLOURFUL) chứa 180 hộp màu đen, bên trong mỗi hộp có 12 cuộn pháo màu trắng; 47 hộp giấy màu xanh (có chữ DINOSAUR EGGS) chứa 1.175 bịch nilon màu trắng, bên trong mỗi bịch có 06 viên pháo nhiều màu sắc; 08 bó màu vàng đen nhãn hiệu TKB - 521, bên trong mỗi bó có 19 ống tròn màu nâu; 07 hộp giấy màu xanh (có chữ BULIONTIME), bên trong mỗi hộp có 36 ống tròn màu nâu; 06 hộp màu đỏ (có chữ AK500H), bên trong mỗi hộp có nhiều ống hình trụ liên kết với nhau thành dây pháo màu đỏ, toàn bộ được để ở khoang trước mũi ghe và khoang sau ghe. Sau đó, Giang cho xếp các bao lúa đã mua nằm ở mặt trên các bao và thùng đựng pháo, G điều khiển ghe đến lò sấy lúa N ở ấp A, xã A, huyện C. Sau khi chuyển hết lúa lên lò sấy, G tiếp tục điều khiển ghe chở pháo về neo đậu tại bến kênh L thuộc ấp A, xã A chờ người đến nhận. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/01/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an xã A kiểm tra, lập biên bản phạm tội quả tang đối với G về hành vi vận chuyển pháo thuê để hưởng lợi.

- Vật chứng thu giữ: Toàn bộ số pháo như nội dung vụ án; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 106 màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 màu đen (đã qua sử dụng).

- Kết luận giám định số 816/C09B ngày 20/01/2020, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố H: Mẫu gửi đến giám định là pháo nổ và pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, khi đốt, ném xuống đất phát ra tiếng nổ lớn, có tổng khối lượng 343,2 kilôgam; riêng pháo hoa có khối lượng 04 kilôgam.

Ngày 20/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới khởi tố Lưu Hậu G để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSCM ngày 14 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Lưu Hậu G về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

Bên cạnh đó, bị cáo còn khai, bị cáo chỉ nghe người tên B nói cư trú tại Campuchia. B không nói và bị cáo cũng không biết rõ địa chỉ của B ở Campuchia. B gặp, thuê bị cáo vận chuyển pháo tại huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Sau đó, 02 người thanh niên lạ mặt giao pháo cho bị cáo cũng tại địa bàn huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Khi thuê bị cáo vận chuyển pháo, B không nói rõ đó là pháo gì và mục đích mà B thuê bị cáo vận chuyển.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Thanh T, người làm chứng ông Phạm Bửu T1, ông Mai Ngọc Trường G1, ông Huỳnh Quốc Cường E cung cấp lời khai như đã khai trong giai đoạn điều tra.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Pháo nổ là mặt hàng bị Nhà nước cấm lưu hành. Bị cáo biết nhưng vẫn vận chuyển pháo nhằm thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với một số loại hàng cấm. Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Vì vậy, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 05 năm năm đến 06 năm tù.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, thu nhập không ổn định nên đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy lượng pháo nổ, pháo hoa bị

thu giữ; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 106 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Thống nhất với lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm về hoàn cảnh, nhân thân của bị cáo là người lao động chính trong gia đình nuôi 02 con nhỏ và mẹ già; trình độ học vấn thấp nên có hạn chế về hiểu biết pháp luật; thành khẩn khai báo, khai trung thực về tình tiết của vụ án; chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật tại địa phương. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Lưu Hậu G khai nhận, vào ngày 30/12/2019, bị cáo điều khiển ghe gỗ biển số AG-19312, được thuê từ ông Nguyễn Thanh T, từ xã A, huyện C đến khu vực cánh đồng lúa thuộc huyện H, tỉnh Đồng Tháp để mua lúa. Bị cáo có thuê Huỳnh Quốc Cường E đi cùng. Trên đường đi, do Cường E mượn tiền nhưng bị cáo không cho nên Cường E bỏ về. Đến ngày 31/12/2019, bị cáo được người tên B (không biết họ, địa chỉ) thuê chở pháo về An Giang giao cho người khác, với giá mỗi chuyến 3.000.000 đồng. Do việc làm ăn gặp khó khăn nên bị cáo đồng ý. Khoảng 19 giờ cùng ngày, 02 người lạ do B thuê giao cho bị cáo các bao, thùng giấy, hộp giấy, bó màu chứa nhiều loại pháo bên trong. Bị cáo nhận và để toàn bộ số pháo ở khoang trước mũi ghe và khoang sau ghe rồi xếp các bao lúa nằm trên các bao, thùng đựng pháo. Bị cáo điều khiển ghe đến lò sấy lúa N tại ấp A, xã A. Sau khi chuyển hết lúa lên lò sấy, bị cáo điều khiển ghe về neo đậu tại bến kênh L thuộc ấp A, xã A chờ người đến nhận pháo. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/01/2020, lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang đối với bị cáo.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội

quả tang ngày 03/01/2020 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới lập; biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 03/01/2020 cùng sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường kèm theo do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới lập; lời khai của ông Đoàn Hoài T1, ông Phạm Bửu T2 về việc chứng kiến Công an bắt quả tang bị cáo tàng trữ pháo nổ trên ghe gỗ biển kiểm soát AG-19312, lập biên bản vi phạm. Khi đó, bị cáo khai số pháo bị thu giữ được bị cáo vận chuyển thuê cho người tên Bình để thu lợi; lời khai của ông Mai Ngọc Trường G1 (chủ lò sấy lúa N) về việc bị cáo có nhiều lần đến lò sấy lúa N để sấy lúa, lần gần nhất vào khoảng đầu tháng 01/2020. Ông Trường G1 hoàn toàn không biết việc bị cáo vận chuyển pháo; lời khai của Huỳnh Quốc Cường E về việc có cùng bị cáo đi ghe biển kiểm soát AG-19312 đến cánh đồng thuộc huyện H, tỉnh Đồng Tháp chở lúa. Khi đến nơi, Cường E hỏi mượn tiền nhưng bị cáo không cho nên Cường E bỏ về; lời khai của ông Nguyễn Thanh T về việc có mua ghe gỗ biển kiểm soát AG-19312 từ bị cáo vào ngày 16/3/2019 âm lịch và cho bị cáo thuê lại để vận chuyển lúa trong 02 năm với giá 4.500.000 đồng/tháng. Ông T không biết bị cáo sử dụng ghe để vận chuyển pháo.

Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ gồm: 01 ghe gỗ biển kiểm soát AG-19312 cùng giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 19312/ĐK; các bao, thùng giấy, hộp giấy, bó màu chứa nhiều loại pháo bên trong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

Theo Kết luận giám định số 816/C09B ngày 20/01/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố H, vật được chứa trong các bao, thùng giấy, hộp giấy, bó màu thu giữ từ bị cáo, được gửi đến giám định là pháo nổ và pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, khi đốt, ném xuống đất phát ra tiếng nổ lớn, có tổng khối lượng 343,2 kilôgam; pháo hoa có khối lượng 04 kilôgam.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định, bị cáo đã có hành vi điều khiển ghe gỗ biển kiểm soát AG-19312 vận chuyển 343,2 kilôgam pháo nổ, pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ và bị bắt quả tang khi đang neo đậu tại bến kênh L thuộc ấp A, xã A chờ người đến nhận.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi vận chuyển pháo nổ là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý pháo nổ của Nhà nước nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thông qua cách thức bao bọc, cất giấu kín đáo các loại pháo để tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" với tình tiết định khung tăng nặng "pháo nổ 120 kilôgam trở lên" theo điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, việc sử dụng pháo nổ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe, gây thiệt hại đến tài sản của người sử dụng, người xung quanh; làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì lẽ đó, pháp luật nghiêm cấm việc sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển pháo nổ dưới mọi hình thức. Những ai có hành vi vận chuyển pháo nổ đáp ứng quy định pháp luật hình sự sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

Bị cáo đang ở tuổi lao động, có nghề nghiệp. Đáng lẽ, bị cáo phải cố gắng lao động để tạo thu nhập chính đáng cho bản thân, gia đình, trái lại, vì hám lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến công tác tuyên truyền tác hại của pháo nổ mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Do đó, cần có hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung, do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm của những người có liên quan:

Bị cáo khai, số pháo bị thu giữ được bị cáo vận chuyển thuê cho người tên B và bị cáo nhận pháo từ 02 người thanh niên lạ. Tuy nhiên, bị cáo không biết họ tên, nơi cư trú của người tên B và 02 người thanh niên giao pháo cho bị cáo. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Bị cáo sử dụng ghe gỗ biển kiểm soát AG-19312 được thuê từ ông Nguyễn Thanh T để vận chuyển hàng cấm. Tuy nhiên, ông T không biết việc bị cáo sử dụng ghe gỗ biển kiểm soát AG-19312 vào việc phạm tội. Cho nên, trách nhiệm hình sự không đặt ra đối với ông T là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Số pháo nổ và pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ có khối lượng 343,2 kilôgam bị thu giữ là vật cấm lưu hành; các bao, thùng giấy, hộp giấy, bó màu, đây là vật chứa đựng, bao bọc các loại pháo khi vận chuyển nên là vật có giá trị chứng minh tội phạm, người phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Vì vậy, tịch thu, tiêu hủy các loại pháo và các vật này theo các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Đối với 04 kilôgam pháo hoa bị thu giữ, do đây là vật bị hạn chế sử dụng, việc sử dụng phải có điều kiện kèm theo do pháp luật quy định và là vật có giá

trị chứng minh tội phạm, người phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại hiệu NOKIA 106 và 01 điện thoại hiệu OPPO, các điện thoại di động này thuộc sở hữu của bị cáo và được bị cáo sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm nên là phương tiện phạm tội. Vì vậy, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước các điện thoại di động này cùng sim số kèm theo theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Trong giai đoạn điều tra, 01 ghe gỗ biển kiểm soát AG-19312 cùng giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 19312/ĐK đã được Cơ quan điều tra giao trả lại cho ông T là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên không đề cập xử lý lại.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lưu Hậu G phạm tội "*Vận chuyển hàng cấm*";

Xử phạt: Lưu Hậu G: 05 (năm) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 21/02/2020 *(ngày hai mươi mốt, tháng hai, năm hai nghìn không trăm hai mươi)*.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 04 (bốn) bao xác rắn chứa 120 túi nilon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (dạng giống quả bóng đá) đường kính 2,7cm, có màu sắc khác nhau, trên đầu có gắn sợi dây màu xanh gửi giám định đều là pháo nổ. Bên trong mỗi túi đã trích ra 01 quả.

+ 01 (một) bao xác rắn chứa 80 túi nilon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (dạng giống quả bóng đá) đường kính 2cm, có màu sắc khác nhau, trên đầu có gắn sợi dây màu xanh gửi giám định đều là pháo nổ. Bên trong mỗi túi đã trích ra 01 quả.

+ 09 (chín) thùng catton chứa các vật hình trụ tròn bọc giấy dài 90cm,

đường kính 1,2cm, trong đó, thùng đánh số 1 đến số 7 mỗi thùng chứa 40 bó, mỗi bó 6 cây màu hồng; thùng số 8 chứa 36 bó, mỗi bó 6 cây màu hồng; thùng số 9 chứa 40 bó, mỗi bó 6 cây màu đỏ. Đã trích 06 cây màu hồng và 12 cây màu đỏ.

+ 07 (bảy) thùng catton chứa 170 túi nilon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (dạng giống quả bóng đá) đường kính 2,7cm, có màu sắc khác nhau, trên đầu có gắn sợi dây màu xanh. Bên trong mỗi túi đã trích ra 01 quả.

+ 01 (một) thùng catton chứa 06 hộp màu vàng ký hiệu POP kích thước (22x12x9)cm, bên trong mỗi 05 hộp có 50 hộp nhỏ, bên trong 01 hộp còn lại có 40 hộp nhỏ, bên trong có chứa các vật hình kẹo nhiều màu sắc.

+ 01 (một) thùng catton chứa 10 hộp giấy ký hiệu DOUBLE THUNDERS, kích thước (39x14,5x5)cm, bên trong mỗi hộp có 60 vật hình trụ tròn bọc giấy màu đỏ dài 11cm, đường kính 1cm, gắn trên một cây gỗ màu đỏ. Đã trích lại 03 vật.

+ 01 (một) thùng catton chứa 13 hộp giấy ký hiệu COLOURFUL, kích thước (13x14,5x5)cm, bên trong mỗi hộp có 12 hộp nhỏ chứa các vật hình tròn dày 0,7cm, đường kính 2,2cm.

+ 01 (một) thùng catton chứa 45 hộp giấy ký hiệu DINOSAUR EGGS, kích thước (20x11x4,5)cm, bên trong chứa các vật dạng viên kẹo có gắn đoạn dây màu xanh.

+ 01 (một) thùng catton chứa 07 khối hình lục giác cao 12cm, cạnh dài 6cm, bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 19 ống giấy hình trụ tròn dài 12cm, đường kính 2,3cm.

+ 01 (một) thùng catton chứa 06 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (14,5x14,5x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 36 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm và 05 hộp chữ nhật có kích thước (15x15x7)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi hộp chứa các hộp hình trụ tròn dài 3,3cm, đường kính 0,7cm, liên kết với nhau thành tràng.

Tổng cộng 05 bao xác rắn và 22 thùng giấy catton nêu trên được niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ của Phân viện khoa học hình sự và các chữ ký ghi tên Lê Hùng D, Ngô Hồng L.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động NOKIA 106, màu đen (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) điện thoại di động OPPO, màu đen (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lưu Hậu G phải chịu *200.000 (hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, ông Nguyễn Thanh T có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H. Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an H. C;
- CQTHAHS Công an H. C;
- CQĐT Công an H. Chợ Mới;
- Chi cục THADS H. C;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Chí Bình